



Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2022

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1) trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty như sau:

- Thời gian họp:** Từ 8h00 ngày 23/03/2022 (Thứ Tư)
- Địa điểm họp:** Hội trường tầng 3 - Công ty cổ phần xây dựng số 1 - Toà C1 - Chung cư Vinaconex 1 - Số 289A Khuất Duy Tiến, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Nội dung Đại hội:** Đề nghị Xem Chương trình Đại hội đính kèm thư mời.
- Điều kiện tham dự:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của VINACONEX 1 theo danh sách cổ đông chốt ngày 18/02/2022 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.
- Xác nhận tham dự:** Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông gửi trực tiếp/ qua đường bưu điện/ email hoặc fax Giấy xác nhận tham dự/ ủy quyền tham dự (theo mẫu gửi kèm) đến Công ty VINACONEX 1 **trước 17h00 ngày 22/03/2022** (Thứ Ba).
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự ĐH cần mang theo các giấy tờ sau (bản gốc):
 - Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
 - Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
 - Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự).
- Các tài liệu liên quan đến Đại hội và các mẫu Giấy xác nhận, Ủy quyền tham dự được đăng trên mục Quan hệ cổ đông tại website của Công ty CP VINACONEX 1 tại địa chỉ: http://www.vinaconex1.com.vn/Desktop.aspx/Noi-dung/Tin-tuc-su-kien/THU_MOI_HOP_DAI_HOI_DONG_CO_DONG_THUONG_NIEN_NAM_2022/, bao gồm:
 - Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
 - Giấy xác nhận đăng ký/ ủy quyền tham dự đại hội;
 - Quy chế làm việc của Đại hội;
 - Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022;
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch phân phối năm 2022;

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
 - Tờ trình của Ban kiểm soát về việc kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty;
 - Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024;
 - Hướng dẫn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024;
 - Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024;
 - Mẫu Giấy đề cử/ứng cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Mẫu lý lịch ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Phiếu biểu quyết;
 - Dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.
 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
8. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:
- Phòng Tổ chức hành chính – Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1)
Địa chỉ: Phòng 302 Toà C1 - Chung cư Vinaconex 1 - Số 289A Khuất Duy Tiến,
Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024.38544057 - Fax: 024.38541679
- Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Hải



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Thời gian: Từ 8h00 ngày 23/03/2022

Địa điểm: Hội trường tầng 3 - Công ty cổ phần xây dựng số 1 - Tòa C1 Chung cư
Vinaconex 1 - Số 289A Khuất Duy Tiến - Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội

STT	Thời gian	Nội dung
I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI		
1	8h00 - 8h30	Đón tiếp và đăng ký đại biểu, phát tài liệu họp cho cổ đông
2	8h30 – 8h35	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông
3	8h35 – 8h40	Chào cờ, giới thiệu đại biểu và khai mạc Đại hội Giới thiệu và thông qua danh sách đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết kiêm Ban bầu cử Mời Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu lên làm việc
4	8h40 – 8h50	Thông qua Chương trình đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội
II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
1	Từ 08h50 đến 10h30	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
2		Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2022
3		Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
4		Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022
5		Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022
6		Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022
7		Tờ trình của Ban kiểm soát về việc kiến nghị ĐHCĐ thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty
8		Các nội dung khác (Nếu có)
9		Đại hội thảo luận các nội dung trình Đại hội
10		10h30 – 10h45
10.1		Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Thời gian	Nội dung
10.2		Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2022
10.3		Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
10.4		Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022
10.5		Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022
10.6		Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022
10.7		Tờ trình của Ban kiểm soát về việc kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty
11		10h45 – 10h55
12	10h55 - 11h45	Bầu cử kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024
12.1		Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS
12.2		Biểu quyết thông qua: Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS
12.3		Thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS
12.4		Giới thiệu các ứng cử viên HĐQT, BKS do cổ đông đề cử
12.5		Trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS
12.6		Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS
12.7		Tổ kiểm phiếu bầu cử hướng dẫn các cổ đông bỏ phiếu, Đại hội tiến hành bầu bổ sung HĐQT, BKS
12.8		Thông báo kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS
12.9		Thành viên HĐQT, BKS ra mắt Đại hội
III. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI		
1	Từ 11h45 đến 12h00	Thông qua dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội
2		Bế mạc Đại hội



....., ngày tháng năm 2022

GIẤY XÁC NHẬN / ỦY QUYỀN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1)

Kính gửi: Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1)

Cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMTND/HC/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:)

xác nhận việc tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần VINACONEX 1 vào ngày 23/03/2022 như sau (đánh dấu vào thích hợp):

1. Trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông.
2. Ủy quyền thay mặt tôi tham dự, biểu quyết và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần VINACONEX 1 vào ngày 23/03/2022 liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Người được ủy quyền là:
 - 2.1. Ông Nguyễn Khắc Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần VINACONEX 1
Số cổ phần ủy quyền:
 - 2.2. Ông Hoàng Văn Trình - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần VINACONEX 1
Số cổ phần ủy quyền:
 - 2.3. Hoặc Ông/Bà có tên dưới đây:
Họ và tên:
Địa chỉ:
Số CMTND/HC/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số cổ phần ủy quyền:

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần VINACONEX 1.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG / NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là tổ chức)

Ghi chú: Cổ đông là cá nhân chỉ được ủy quyền cho một người khác dự họp. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác. Khi đến dự Đại hội, người được ủy quyền mang theo bản sao chứng thực CMND/CCCD/Hộ chiếu của cổ đông/người ủy quyền để làm thủ tục đăng ký vào Đại hội.



Hà Nội, ngày tháng năm 2022

HƯỚNG DẪN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ
ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT ĐỂ ĐHĐCĐ BẦU BỔ SUNG
VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 - 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 thay thế cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên đã có đơn xin từ nhiệm.

Căn cứ vào quy định tại Luật Doanh nghiệp 2021 và Điều lệ Công ty, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử/đề cử ứng viên HĐQT, BKS Công ty cổ phần Vinaconex 1 nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Để cổ đông có thể thực hiện tốt quyền ứng cử, đề cử của mình, HĐQT Công ty cổ phần Vinaconex 1 xin trân trọng gửi tới các cổ đông Hướng dẫn ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Vinaconex 1 nhiệm kỳ 2019 - 2024 với các nội dung sau:

- 1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2021 và Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):**
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2021 và Điều 30 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):**
 - a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2021;
 - b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - d. Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
 - e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của Công ty tại công ty mẹ và tại Công ty.
 - f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - g. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
- 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2021 và Điều 25 Điều lệ Công ty)**

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2021 , Điều 36 Điều lệ Công ty và Điều 31 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty)

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên của tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử chín (09) ứng cử viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

5. Tài liệu ứng cử, đề cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ như quy định tại Mục 3 và Mục 4 nêu trên khi ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cần gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện các tài liệu sau:

- Bản gốc Giấy ứng cử/đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo mẫu.

Trường hợp là nhóm cổ đông đề cử thì văn bản đề cử phải có chữ ký của tất cả các cổ đông tham gia nhóm cổ đông đề cử, hoặc có văn bản ủy quyền (có công chứng/chứng thực) của nhóm cổ đông cho một cổ đông đại diện nhóm thực hiện quyền đề cử.

Ghi chú:

- ❖ Để thuận tiện trong công tác tổ chức và chuẩn bị tài liệu bầu cử, Công ty trân trọng đề nghị các cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện ứng cử/đề cử fax Tài liệu ứng cử, đề cử quy định tại Mục 5 nêu trên về Công ty VINACONEX trước 17h ngày 22/03/2022. Bản gốc Tài liệu ứng cử, đề cử (trong trường hợp chưa gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) cổ đông/nhóm cổ đông gửi trực tiếp cho Ban Tổ chức khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội vào ngày 23/03/2022.
 - + Địa chỉ liên hệ: Công ty cổ phần VINACONEX
Tòa C1 – Chung cư VINACONEX 1, Số 289 Khuất Duy Tiến, Cầu Giấy, Hà Nội
 - + Người liên lạc: Bà Nguyễn Thị Phương Linh
Thư ký công ty
 - + Điện thoại: 024.38544057 - Fax: 024.38541679
 - + Email: vinaconex1.vc1@gmail.com.
- ❖ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nộp bản gốc Tài liệu ứng cử, đề cử quy định tại Mục 3 nêu trên cho Công ty (trước khi diễn ra Đại hội hoặc trước khi thông qua danh sách ứng cử/đề cử tại Đại hội), việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông không đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2021 và Điều lệ Công ty thì việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông sẽ không có giá trị tại Đại hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oO-----

GIẤY ĐỀ CỬ

Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần VINACONEX 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
của Công ty cổ phần VINACONEX 1**

Tên Cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Cấp ngày:tại.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số cổ phần nắm giữ/đại diện: CP

Mã số cổ đông (mã số này được ghi ngoài bì thư hoặc thư mời):.....

đồng ý đề cử:

Ông/Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Cấp ngày:tại.....

Địa chỉ thường trú:

làm Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần VINACONEX 1 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần VINACONEX 1 ngày 23/03/2022.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

....., ngày ... tháng ... năm 2022

Cổ đông đề cử

(Ký và ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là pháp nhân)

Tài liệu kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên HĐQT.
2. Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày 18/02/2022.



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oO-----

GIẤY ỨNG CỬ

Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần VINACONEX 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
của Công ty cổ phần VINACONEX 1**

Tên Cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Cấp ngày:tại.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số cổ phần nắm giữ/đại diện: CP

ứng cử làm Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần VINACONEX 1 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần VINACONEX 1 ngày 23/03/2022.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

....., ngày ... tháng ... năm 2022

Cổ đông ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là pháp nhân)

Tài liệu kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên HĐQT.
2. Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày 18/02/2022.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oO-----

GIẤY ĐỀ CỬ

Ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần VINACONEX 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
của Công ty cổ phần VINACONEX 1**

Tên Cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Cấp ngày:tại.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số cổ phần nắm giữ/đại diện: CP

Mã số cổ đông (mã số này được ghi ngoài bì thư hoặc thư mời):

đồng ý đề cử:

Ông/Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Cấp ngày:tại.....

Địa chỉ thường trú:

làm Ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần VINACONEX 1 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần VINACONEX 1 ngày 23/03/2022.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

....., ngày ... tháng ... năm 2022

Cổ đông đề cử

(Ký và ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là pháp nhân)

Tài liệu kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch của Ứng viên BKS.
- Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày 18/02/2022.



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oO-----

GIẤY ỨNG CỬ

Ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần VINACONEX 1

(Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
của Công ty cổ phần VINACONEX 1**

Tên Cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Cấp ngày:tại.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số cổ phần nắm giữ/đại diện: CP

ứng cử làm Ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần VINACONEX 1 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần VINACONEX 1 ngày 23/03/2022.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

....., ngày ... tháng ... năm 2022

Cổ đông ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là pháp nhân)

Tài liệu kèm theo:

3. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên BKS.
4. Tài liệu chứng minh số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày 18/02/2022.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 4x6
(đóng dấu giáp lai)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người tự ứng cử/được đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần VINACONEX 1 nhiệm kỳ 2019 - 2024)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Số CMTND/Hộ chiếu:Nơi cấp.....ngày cấp.....
4. Ngày tháng năm sinh:
5. Nơi sinh:
6. Quốc tịch:
7. Dân tộc:
8. Nguyên quán:
9. Hộ khẩu thường trú:
10. Nơi ở hiện nay:
11. Số điện thoại liên lạc:
12. Trình độ văn hoá:
13. Trình độ chuyên môn:
14. Trình độ ngoại ngữ:
15. Quá trình công tác (nêu tóm tắt thời gian công tác, đơn vị công tác, chức vụ nghề nghiệp)
+ Từ.....đến.....
+ Từ.....đến.....
16. Chức vụ hiện nay:.....
17. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác (nếu có):
.....
18. Số cổ phần đang sở hữu hoặc ủy quyền đại diện tại Công ty cổ phần VINACONEX1:CP, trong đó:
 - Số cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần
 - Số cổ phần sở hữu cá nhân: cổ phần
19. Hành vi vi phạm pháp luật.....
20. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty cổ phần VINACONEX 1:.....

Tôi cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VINACONEX 1 và xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(Xác nhận chính quyền địa phương hoặc
cơ quan nơi cá nhân đang làm việc)

....., ngày ... tháng ... năm 2022
Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Căn cứ:

- ✚ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✚ Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✚ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ban hành ngày 23/03/2021;
- ✚ Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần xây dựng số 1 ban hành ngày 23/03/2021.

Mục tiêu của Quy chế:

- ✚ Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- ✚ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vinaconex 1.

Ban tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

- 1.1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn, tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
- 1.2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
- 1.3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội và thực hiện quyền/nghĩa vụ biểu quyết đối với tất cả các nội dung trình Đại hội thông qua. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được coi là đã không

tham dự Đại hội (đối với những nội dung mà cổ đông/đại diện cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

- 2.1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho ít nhất 51% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- 2.2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho ít nhất 33% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- 2.3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

3.1. Đối tượng được tham gia biểu quyết

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số/2022-VC1/VSD-ĐK do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 18/02/2022) trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

3.2. Nguyên tắc biểu quyết

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó ghi Mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và/hoặc ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;

3.3. Cách biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết từng vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo điều khiển của Chủ tọa bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết.

Trong trường hợp có sự khác biệt về kết quả biểu quyết giữa phương thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết, kết quả biểu quyết tại ĐHĐCĐ được xác định theo phương thức ghi Phiếu biểu quyết thu về tại Đại hội.

a. Biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Khi biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, cổ đông/đại diện cổ đông “Tán thành” sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

b. Biểu quyết bằng phương thức ghi Phiếu biểu quyết:

- Mỗi nội dung tại Phiếu biểu quyết có 03 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:

- o Ô biểu quyết “Tán thành”;
- o Ô biểu quyết “Không tán thành”;
- o Ô biểu quyết “Không có ý kiến”.

Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (“Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu. Nội dung phiếu biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Việc bỏ phiếu Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp hoặc sau 15 (mười lăm) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.

- Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/đại diện cổ đông chưa bỏ phiếu biểu quyết và chưa hết thời gian bỏ phiếu, thì cổ đông/đại diện cổ đông được quyền gặp trực tiếp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lại Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông/đại diện cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ và gửi lại Chủ tọa đại hội.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

3.4. Các trường hợp biểu quyết được coi là không hợp lệ:

i. Các trường hợp việc biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:

- Cổ đông/đại diện cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của cùng một vấn đề.
- Cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết

một vấn đề.

- ii. Các trường hợp việc biểu quyết bằng ghi Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của Tổng Công ty.
 - Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa làm cho không thể xác định được một cách rõ ràng về ý định biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đối với nội dung được biểu quyết tương ứng.
 - Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Phiếu biểu quyết không dán tem ghi các thông tin về cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Trường hợp một nội dung biểu quyết có từ hai phương án biểu quyết trở lên mà cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn tán thành vào cả hai hoặc nhiều hơn hai phương án biểu quyết.
 - Một nội dung biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến biểu quyết khác nhau (“Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) hoặc không có lựa chọn ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó bị coi là không hợp lệ.
 - Trường hợp Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết, nếu có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì chỉ nội dung biểu quyết đó sẽ được tính là không hợp lệ và không ảnh hưởng tới tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trong Phiếu biểu quyết đó.

IV. ĐIỀU KIỆN THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

- 4.1. Mỗi cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội sẽ có một quyền biểu quyết.
- 4.2. Ngoại trừ các vấn đề quy định tại mục 4.3 dưới đây, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được sự tán thành của số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện ít nhất 51% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
- 4.3. Đối với quyết định về (i) loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; (iv) dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; (v) tổ chức lại, giải thể Công ty; thì phải được sự tán thành của số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện ít nhất 65% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
- 4.4. Đối với việc thông qua Tờ trình về các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với các đối tượng theo quy định tại theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thì cổ đông và người có liên quan của cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó không có quyền biểu quyết.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

5.1. Nguyên tắc:

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội có ý định phát biểu ý kiến thảo luận phải tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc giơ cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông/đại diện cổ

đồng khi đến dự Đại hội. Cổ đông/đại diện cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông/đại diện cổ đông giờ Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

5.2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu phải đảm bảo:

- Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- Không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được phê duyệt.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm Pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp để thực hiện hữu hiệu.

Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

VI. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

- 6.1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- 6.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- 6.3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
- 6.4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những cổ đông/đại diện cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 6.5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6.6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- 7.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- 7.2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

- 8.1. Tham gia đón tiếp và hướng dẫn bố trí chỗ ngồi cho cổ đông.
- 8.2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- 8.3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
- 8.4. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.
- 8.5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết tại Đại hội.

IX. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vinaconex 1.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Số: /2022/BC-TGD

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Thị trường tài chính, lãi suất tín dụng ngân hàng được duy trì ở mức độ phù hợp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện chiến lược hoạt động theo mô hình sở hữu mới, Công ty nhận được sự quan tâm ủng hộ, chỉ đạo sát sao của Tổng công ty đặc biệt là sự hỗ trợ kịp thời về công tác tài chính, việc làm trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Khó khăn:

- Dịch bệnh Covid 19 diễn biến đặc biệt phức tạp trong năm 2021 làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất kinh doanh.

- Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản gặp nhiều vướng mắc do cơ chế chính sách dẫn đến không thể bàn giao dự án đã hoàn thành cũng như không thể triển khai dự án đầu tư như kế hoạch đã định.

- Tình hình giá cả nguyên, vật liệu một số ngành hàng tăng đột biến, biến động khó lường gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kết quả SXKD:

1.1. Việc thực hiện các chỉ tiêu:

ĐVT: Tr.đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐV	TH 2020	KH 2021	TH 2021	Tỷ lệ (%)	
						So với TH 2020	So với KH 2021
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr. đ	316.425	658.175	359.153	114%	54,6%
1	Xây lắp	Tr. đ	256.413	653.811	353.165	138%	54,0%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng nhà	Tr. đ	53.136	-	-		
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	-		
4	Thương mại dịch vụ	Tr. đ	-	-	-		
5	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	6.876	4.364	5.988	87%	137,2%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đ	388.951	624.360	307.822	79%	49,3%
1	Xây lắp	Tr. đ	347.305	554.318	301.834	87%	54,5%
2	Kinh doanh nhà	Tr. đ	34.770	65.678	-		
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	1	-	-		
4	Thương mại dịch vụ	Tr. đ	-	-	-		
5	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	6.876	4.364	5.988	87%	137,2%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr. đ	12.626	15.460	9.156	73%	59,2%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr. đ	9.648	12.368	6.933	72%	56,1%
V	TỶ LỆ CỔ TỨC	%					

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện SXKD năm 2021

- Dịch bệnh Covid 19 diễn biến đặc biệt phức tạp trong năm 2021 làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất kinh doanh của Công ty. Công tác thi công các công trình tại khu vực Hà Nội bị đình trệ, tạm dừng trong thời gian giãn cách toàn xã hội 02 tháng và việc huy động nhân lực thi công trở lại sau giãn cách cũng gặp nhiều khó khăn do qui định của các tỉnh, thành phố; các công trình ngoài khu vực Hà Nội không bị giãn cách xã hội cũng gặp nhiều khó khăn trong công tác huy động nhân lực do các thủ tục, qui định trong việc di chuyển vào các địa phương. Những ảnh hưởng này là một nhân tố dẫn đến kế hoạch SXKD của Công ty đạt kết quả thấp với giá trị sản lượng đạt 54%, doanh thu đạt 50% so với kế hoạch đề ra.

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 còn gây phát sinh thêm rất nhiều chi phí như: Chi phí xét nghiệm phòng ngừa Covid, chi phí vận chuyển huy động công nhân, chi phí sinh hoạt nuôi công nhân thực hiện cách ly tại chỗ,... làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

- Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản gặp nhiều vướng mắc do cơ chế chính sách dẫn đến không thể bàn giao dự án đã hoàn thành để thu hồi vốn cũng như không thể triển khai dự án đầu tư như kế hoạch đã định.

- Công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ đặc biệt là với các công trình đã thi công xong từ lâu đã đạt được một số kết quả hết sức ấn tượng (nhóm công trình của Tập đoàn Sunshine, Tasco,...) phục vụ kịp thời cho việc thu hồi vốn đã tồn đọng từ lâu.

2. Đánh giá về tình hình thực hiện công tác SXKD

2.1. Công tác thi công xây lắp:

Thực hiện áp dụng triệt để yêu cầu, định hướng của HĐQT công ty về việc áp dụng mô hình Công ty trực tiếp quản lý thi công trong thi công xây lắp (*không giao khoán trắng cho các Đội tự thực hiện như trước đây*) trên tất cả các công trình đang triển khai thi công theo 2 hình thức :

- Công ty trực tiếp thực hiện bằng việc thành lập các Ban điều hành thi công.

- Áp dụng mô hình kết hợp Công ty - Đội: Công ty giữ vai trò chủ đạo trong việc tổ chức thi công, Đội thi công chỉ thực hiện nhận khoán nhân công, vật tư phụ và chi phí quản lý.

Với việc sử dụng mô hình quản lý này, Công ty luôn chủ động trong việc quản lý, điều tiết công tác thi công các công trình, dự án đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường về chất lượng công trình, rút ngắn thời gian thi công,... Trong năm 2021, Công ty thi công 06 công trình, hạng mục công trình và đã hoàn thành chuẩn bị nghiệm thu bàn giao 02 công trình

Bên cạnh việc duy trì tốt các tiêu chí về tiến độ, chất lượng công trình; công tác ATLĐ&VSCN, công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty và Tổng công ty trên tất cả các công trình, dự án luôn được chú trọng, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo đúng các qui định. Năm 2021 là năm thứ 4 liên tiếp, công ty không để xảy ra bất cứ một vụ việc mất an toàn lao động nghiêm trọng nào.

2.2. Công tác tiếp thị, đấu thầu:

Năm 2021 tình hình kinh tế cả nước có nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của đại dịch Covid19 bùng phát lần thứ 4 dẫn đến tình trạng giãn cách xã hội diễn ra ở nhiều địa phương làm ảnh hưởng lớn đến công tác phát triển kinh tế xã hội của cả nước nói chung trong đó có ngành xây dựng nói riêng. Tuy nhiên, bên cạnh sự hỗ trợ tạo điều kiện của TCT Vinaconex giao thực hiện giá trị sản lượng khoảng 150 tỷ đồng, Công ty đã có nhiều nỗ lực cố gắng, chủ động trong công tác tiếp thị đấu thầu, phát triển thị trường tìm kiếm công việc để có công việc cho năm 2021 và chuyển tiếp sang năm tiếp theo; Kết quả, trong năm 2021 Công ty đã trúng thầu và ký Hợp đồng với các Chủ đầu tư với tổng giá trị gần 500 tỷ đồng.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, tác tiếp thị đấu thầu phát triển thị trường vẫn gặp nhiều khó khăn thách thức đó là :

- Ảnh hưởng chung của đại dịch Covid 19, nhiều CĐT dự án đã có kế hoạch triển khai, công ty đã tiến hành tiếp thị nhưng phải tạm dừng.

- Thị trường bị cạnh tranh gay gắt, khốc liệt, đặc biệt là các chủ đầu tư tư nhân mới nổi.

- Yêu cầu đòi hỏi ngày càng khắt khe của Chủ đầu tư như: Tiến độ thi công gấp rút, yêu cầu chất lượng cao, yêu cầu giá thành rẻ,...

2.3. Công tác đầu tư, kinh doanh bất động:

Công tác đầu tư kinh doanh BĐS năm 2021 đã đạt được một số kết quả cụ thể:

a. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A - Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN.

- Đã hoàn thành công tác nghiệm thu dự án, được Cục giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu để đưa công trình vào sử dụng từ 31/3/2021.

- Chưa thực hiện được công tác bán hàng dự án do UBND thành phố Hà Nội chưa bố trí được cư dân vào nhận nhà tại dự án.

b. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng Ninh

- Hoàn thành công tác bàn giao, tiếp nhận hệ thống hạ tầng Điện, nước của dự án cho các cơ quan quản lý chuyên ngành của tỉnh Quảng ninh quản lý, khai thác để hoàn chỉnh Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân dự án ;

- Đã nộp Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân dự án lên Sở tài nguyên môi trường Quảng ninh làm cơ sở để thu nốt giá trị 5% còn lại của các hộ dân mua đất, nhà tại dự án.

c. Dự án toà nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 - Khuất Duy Tiến, Q.Thanh Xuân, Hà Nội

- Đã thực hiện công tác phê duyệt lại Quy hoạch 1/500 (thay đổi Phương án kiến trúc, Tổng mặt bằng) theo hướng hiện đại hơn để tăng giá trị bán hàng cho dự án.

- Do vướng mắc một số cơ chế, chính sách của Nhà nước nên hiện tại Công ty vẫn đang tiếp tục thực hiện, hoàn thiện các thủ tục tiếp theo để có thể triển khai dự án.

2.4. Công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán & thu hồi công nợ

- Công tác quản lý tài chính:

+ Đã rà soát, làm rõ số liệu tài chính một số công trình đã thi công xong và tình hình tài chính của đa phần các đơn vị sản xuất trực thuộc để có phương án kiểm soát tài chính phù hợp.

+ Thực hiện chặt chẽ, kiểm soát tốt công tác tài chính đối với các công trình, dự án đang triển khai để giữ vững tình hình tài chính Công ty.

- Công tác thanh quyết toán & thu hồi công nợ:

Thực hiện sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT công ty về công tác thanh quyết toán & thu hồi công nợ đặc biệt là đối với các công trình đã thi công xong từ lâu cũng như ý thức được tính chất quan trọng của công tác này, BĐH Công ty cùng các phòng ban chức năng đã vào cuộc rất quyết liệt, rà soát chi tiết và có giải pháp phù hợp để ký bằng được quyết toán cho từng công trình; kết quả, trong năm 2021 đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

+ Công tác quyết toán các công trình đã thi công xong trước 2020

° Đã hoàn thành công tác quyết toán 4/6 Gói thầu đã ký với Tập đoàn Sunshine với Tổng giá trị Quyết toán gần 850 tỷ đồng đó là các công trình: Sunshine Palace, Sunshine Garden, Phần ngầm Sunshine Center; Phần thân Sunshine Center.

° Đã hoàn thành công tác quyết toán gói thầu cuối cùng trong các gói thầu đã ký với Công ty Tasco với giá trị quyết toán 21 tỷ đó là công trình Phần ngầm Tòa nhà South Building Pháp vân.

° Đã hoàn thành công tác quyết toán công trình Hệ thống cấp nước Thị xã Gia nghĩa tỉnh Đaknông với giá trị Quyết toán là 115 tỷ đồng

+ Công tác quyết toán các công trình mới thi công xong năm 2020 :

° Đã hoàn thành công tác quyết toán công trình Tòa nhà Đại Đông Á - quận Hoàng Mai - Hà Nội mới nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng cuối năm 2020 với Tổng giá trị Quyết toán là 291 tỷ đồng.

° Đã hoàn thành công tác quyết toán công trình Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dịch vụ Khu công nghiệp Phố Nối - tỉnh Hưng Yên mới nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng cuối năm 2020 với Tổng giá trị Quyết toán là 90 tỷ đồng.

° Đã hoàn thành công tác quyết toán công trình Nhà ở thiết chế Công đoàn tại KCN Đồng Văn - tỉnh Hà Nam mới nghiệm thu bàn giao đưa vào tháng 9/2021 với Giá trị quyết toán là 31 tỷ đồng.

+ Công tác thu hồi công nợ ngoài: Song song với việc tập trung nhân lực để đẩy mạnh công tác thanh quyết toán các công trình, công tác thu hồi vốn cũng đã được thúc đẩy thực hiện quyết liệt; kết quả trong năm 2021 đã thu hồi được tổng giá trị khoảng 90 tỷ đồng của một số công nợ từ lâu tại các công trình: Liên kè 7 Nam Võ Cường, Chi cục thuế Đông Anh, các công trình Nhà ở liên kè Công ty Lũng Lô 5, Toà nhà HH1 thị trấn Chúc Sơn, Phần thân công trình Tasco Pháp Vân, các công trình của tập đoàn Sunshine,...

+ Công tác thu hồi công nợ nội bộ (*Công nợ Đội*): Đây là nhiệm vụ trọng tâm được HĐQT công ty quan tâm, chỉ đạo quyết liệt; đôn đốc sát sao BDH thực hiện. Trong năm, Công ty tiếp tục thực hiện rà soát công nợ của tất cả đơn vị trực thuộc, phân tích đánh giá khách quan từng công trình dự án; tiếp tục mời từng đơn vị lên làm việc về vấn đề công nợ.

2.5. Công tác tổ chức cán bộ, tuyển dụng và đào tạo

- Công tác tổ chức, cán bộ: Tiếp tục duy trì, ổn định đội ngũ cán bộ các cấp từ Công ty đến các phòng ban, đơn vị sản xuất trực thuộc

- Công tác tuyển dụng, đào tạo:

+ Thực hiện thường xuyên, liên tục công tác tuyển dụng để phát triển đội ngũ CNCNV cả về số lượng và chất lượng.

+ Công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên cũng được chú trọng, thường xuyên; Thực hiện nâng lương định kỳ cho người lao động đủ điều kiện.

- Công tác giải quyết chế độ, chính sách: thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ phép năm đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật và của Công ty.

- Thực hiện các thủ tục hỗ trợ về việc giải quyết chế độ chính sách cho người lao động bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 theo các Nghị định, Quyết định, hướng dẫn của Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

1. Các căn cứ để xây dựng KH năm 2022:

* Giá trị SXKD xây lắp:

- Giá trị các hợp đồng xây lắp thực hiện năm 2021 chuyển tiếp sang năm 2022 khoảng 250 tỷ;
- Một số công trình dự án công ty đang đấu thầu, chào thầu cuối quý IV/2021 và một số công trình, dự án công ty đang tiếp xúc. Công ty phấn đấu năm 2022 sẽ tìm kiếm việc làm để thực hiện được giá trị khoảng 400 tỷ đồng ngoài giá trị chuyển tiếp từ 2021 sang.

* Giá trị kinh doanh bất động sản và hạ tầng:

- Hoàn thành các thủ tục tách sổ đỏ cho khách hàng và thu hồi vốn còn lại.
- Hoàn tất các thủ tục, bàn giao căn hộ cho khách hàng dự án nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A Khuất Duy Tiến – Cầu Giấy - Hà nội để xác nhận doanh thu bán hàng và thu hồi vốn.

2. Kế hoạch năm 2022:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với TH 2020
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr. đ	359.153	530.844	147,8%
1	Xây lắp	Tr. đ	353.165	524.070	148,4%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng nhà	Tr. đ	-	-	
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	
4	Thương mại dịch vụ	Tr. đ	-	-	
5	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	5.988	6.774	113,1%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đ	307.822	609.731	198,1%
1	Xây lắp	Tr. đ	301.834	502.957	166,6%
2	Kinh doanh nhà	Tr. đ	-	100.000	
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	
4	Thương mại dịch vụ	Tr. đ	-	-	
5	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	5.988	6.774	113,1%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr. đ	9.156	17.281	188,8%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr. đ	6.933	13.560	195,6%
V	TỶ LỆ CỔ TỨC	%			

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Công tác phát triển thị trường, tìm kiếm việc làm

Trong bối cảnh công tác tìm kiếm thị trường, công ăn việc làm còn có nhiều khó khăn; cạnh tranh khốc liệt giữa các đối thủ cạnh tranh đặt ra một yêu cầu bức thiết đối với công tác phát triển thị trường, tìm kiếm công việc đó là:

- Tập trung hơn nữa cho công tác thị trường, tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ và phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các phòng ban chức năng của Tổng công ty trong công tác tìm kiếm, phát triển thị trường; phát huy tối đa các mối quan hệ, bằng mọi nguồn lực tích cực tìm kiếm công việc ở mọi lĩnh vực xây lắp để có thêm việc làm cho năm 2022 và những năm tới.

- Chú trọng hơn nữa trong công tác làm hồ sơ dự thầu, hồ sơ chào giá để đảm bảo Hồ sơ có chất lượng không những về mặt kỹ thuật tối ưu nhất mà còn ở yếu tố giá cả cạnh tranh nhất.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường sang một số lĩnh vực ngoài lĩnh vực thị trường truyền thống xây dựng dân dụng hiện nay như: Lĩnh vực xây lắp công nghiệp, lĩnh vực hạ tầng giao thông,...

- nỗ lực phấn đấu trong năm 2022 sẽ ký được giá trị Hợp đồng khoảng 400 tỷ đồng

2. Công tác thi công xây lắp:

Để nâng cao hơn nữa năng lực cạnh tranh trong thi công xây lắp, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh ngày càng gay gắt khốc liệt; Công tác quản lý thi công xây lắp sẽ thực hiện các công việc:

- Tiếp tục thực hiện, áp dụng triệt để mô hình Công ty trực tiếp quản lý trong thi công xây lắp cho tất cả các công trình theo 2 hình thức:

- + Công ty trực tiếp thực hiện bằng việc thành lập các Ban điều hành thi công: Đối với mô hình này, để nâng cao hơn nữa ý thức trách nhiệm của bộ máy BĐH nhằm tránh thất thoát lãng phí, nâng cao hiệu quả... thì ngoài việc tìm kiếm, lựa chọn, bố trí cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất đảm nhận vị trí Lãnh đạo BĐH thi công; sẽ tính toán, xem xét phương án khoán quản và giàng buộc trách nhiệm đối với các BĐH thi công (*khoán lương bộ máy BĐH, khoán chi phí hiện trường, giàng buộc trách nhiệm cá nhân,...*)

- + Đối với mô hình kết hợp Công ty - Đội thi công: Công ty sẽ chủ trì việc tổ chức, quản lý toàn bộ công tác thi công bằng việc thiết lập bộ máy quản lý (*bộ phận kỹ thuật, bộ phận thanh quyết toán, bộ phận vật tư,...*); Đội thi công thực hiện công tác thi công bằng việc nhận khoán nhân công và một phần chi phí quản lý.

- Công tác quản lý chất lượng tiến độ: Bên cạnh việc áp dụng và hoàn thiện mô hình quản lý, công tác quản lý giám sát về tiến độ, chất lượng cũng sẽ được quan tâm chú trọng hơn ngay từ các khâu lập phương án trước khi thi công như: Giải pháp, biện pháp thi công chi tiết, hợp lý; Tiến độ thi công chi tiết phù hợp các giai đoạn thi công, điều kiện về nhân vật lực,... Trong quá trình triển khai thi công sẽ tăng cường công tác giám sát chất lượng, tiến độ bằng các khâu kiểm tra giám sát, nghiệm thu nội bộ, ... kỹ càng của các phòng ban chuyên môn đối với các BDH thi công, các Đội thi công. Sau mỗi giai đoạn thi công sẽ có các buổi nghiệm thu nội bộ giai đoạn thi công để kiểm tra đánh giá, đúc rút kinh nghiệm và đưa ra các giải pháp khắc phục.

- Công tác quản lý ATLĐ & VSCN, hình ảnh thương hiệu: Trong thời gian qua công tác này đã được quan tâm chú trọng, triển khai thực hiện đồng bộ trên tất cả các công trình dự án thi công; tuy nhiên, công tác này cần được thúc đẩy, thực hiện đồng bộ hơn nữa để tiến tới một đẳng cấp mới. Công ty sẽ thực hiện các công tác hình ảnh, thương hiệu; ATLĐ & VSCN của Công ty cũng như của Tổng công ty theo đúng qui định một cách đồng bộ cho tất cả các công trình, dự án bằng việc kiện toàn lực lượng cán bộ chuyên trách công tác ATLĐ, chuyên nghiệp hóa bộ phận này trực thuộc Ban AT của Phòng KTTTC để thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao tốt hơn, bài bản và chuyên nghiệp hơn.

3. Công tác đầu tư, kinh doanh bất động sản

a. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A - Khuất Duy Tiến - Trung Hòa - Cầu Giấy

- Phối hợp chặt chẽ với các Ban chức năng của Tổng công ty để hoàn thiện các thủ tục cần thiết sớm thực hiện công tác bán hàng dự án (Khi Hợp đồng đặt hàng mua căn hộ với Sở XD Hà nội hết hạn vào 31/3/2022)

- Bàn giao căn hộ cho khách hàng để ghi nhận doanh thu bán hàng, thu hồi vốn

b. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh - TP Hạ Long - Quảng ninh

- Hoàn thành các thủ tục tách sổ đỏ cho khách hàng và thu hồi vốn còn lại

c. Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 - Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà nội

- Hoàn thành các thủ tục để được chấp thuận nhà đầu tư tại Sở kế hoạch đầu tư.

4. Công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán & thu hồi công nợ:

- **Công tác quản lý tài chính:**

- + Tiếp tục rà soát, làm rõ số liệu tài chính đối với một số đơn vị sản xuất trực thuộc để có phương án kiểm soát tài chính phù hợp.

- + Tiếp tục thực hiện chặt chẽ việc kiểm soát tài chính đối với các công trình, dự án đang và chuẩn bị triển khai để giữ vững tình hình tài chính Công ty.

- **Công tác thanh quyết toán & thu hồi công nợ:** Tiếp tục thực hiện quyết liệt theo chỉ đạo và định hướng của HĐQT Công ty trong công tác này, đặt mục tiêu trọng tâm là hoàn thành Quyết toán đối với các nhóm công trình cụ thể như sau:

- + Công tác thanh quyết toán các công trình đã thi công xong trước 2020:

- ° Hoàn thành quyết toán các gói thầu còn lại đã ký với tập đoàn Sunshine như : Sunshine Riverside (Phần ngầm+ Phần thân), Hoàn thiện Sunshine Center;

- ° Hoàn thành công tác quyết toán cụm công trình của tập đoàn BIM tại Hạ Long (Lotus Residence, Little Việt Nam), Bệnh viện nội tiết TW, Chung cư HH1 Chúc Sơn,...

- + Công tác quyết toán các công trình mới thi công xong năm 2020 :

- ° Hoàn thành quyết toán 3 gói thầu đã ký với Tập đoàn Nam Cường là : Phần ngầm chung cư HH1 Dương Nội- Hà Đông, Phần thân và hoàn thiện chung cư HH1 Dương Nội- Hà Đông, Phần ngầm chung cư CT6 Dương Nội- Hà Đông.

- ° Hoàn thành quyết toán công trình Hoàn thiện khách sạn Flamingo Cát Bà.

- + Công tác thu hồi công nợ ngoài: Song song với việc tập trung nhân lực để đẩy mạnh công tác thanh quyết toán các công trình, công tác thu hồi vốn cũng sẽ tiếp tục được thúc đẩy và thực hiện quyết liệt để thu hồi công nợ các công trình đã nợ đọng lâu ngày như: Các công trình của Tập đoàn Sunshine, Bệnh viện Nội Tiết; TT giáo dục Hà Nam; Móng hầm CT7 Dương Nội, cụm công trình của tập đoàn BIM tại Hạ Long,...

+ Công tác thu hồi công nợ nội bộ (*Công nợ Đội*): Tiếp tục được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022, BDH sẽ bám sát các chỉ đạo của HĐQT để triển khai thực hiện. Tiếp nối các kết quả đã thực hiện được với một số đơn vị trong năm 2020 và 2021, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện việc rà soát công nợ của từng đơn vị, phân tích đánh giá khách quan từng công trình dự án để đề xuất HĐQT phương án xử lý hợp lý, đúng pháp luật.

5. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, tổ chức cán bộ và đào tạo:

- Tiếp tục rà soát trình HĐQT phương án tái cấu trúc, sắp xếp sáp nhập lại các đơn vị sản xuất để đáp ứng nhiệm vụ SXKD trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác tuyển dụng cán bộ để tăng cường, thay thế những bộ phận không đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Tăng cường công tác đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm tăng cường sức mạnh của Công ty trong chiến lược kinh doanh giai đoạn hiện nay.

LỜI KẾT

Là doanh nghiệp trực thuộc Tổng công ty VINACONEX có nhiều năm hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thi công xây lắp, tập thể Lãnh đạo và toàn thể CBCNV công ty với tinh thần đoàn kết, cố gắng cùng nhau vượt qua khó khăn để vươn lên, Công ty cổ phần xây dựng số 1 quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, duy trì sự phát triển ổn định của Công ty, phát huy hiệu quả đồng vốn của các cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Số:...../2022/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2021 VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ
TRỌNG TÂM NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Năm 2021, tình hình dịch bệnh Sars-Cov-2 tiếp tục diễn biến phức tạp, lan rộng trên phạm vi toàn cầu và gây ảnh hưởng tiêu cực tới mọi mặt đời sống - kinh tế - xã hội. Dịch bệnh phức tạp cùng với việc tuân thủ quy định giãn cách xã hội khiến cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhiều ngành nghề bị ngưng trệ, các công trình bị tạm dừng thi công kéo dài, nguồn nhân lực thi công thiếu hụt

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2021

Trước bối cảnh nêu trên, hoạt động thi công xây lắp của Công ty năm 2021 tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do nguồn việc làm giảm, hầu hết các công trình đang thi công đều phải tạm dừng do giãn cách xã hội, việc huy động vật tư thiết bị và nguồn nhân lực đều gặp khó khăn. Hội đồng quản trị cũng như Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực cố gắng chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty khắc phục tình hình khó khăn chung và giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Đánh giá chung:

Năm 2021, về cơ bản Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế của HĐQT, đảm bảo vai trò quản lý, chỉ đạo toàn diện Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành các lĩnh vực SXKD, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

2. Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 04 Nghị quyết và 04 Quyết định để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Các Nghị quyết, Quyết định chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Tùy theo yêu cầu công việc, HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ hoặc xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ SXKD. Các thành

viên BKS được mời tham gia và đóng góp ý kiến tại các phiên họp HĐQT. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng quy định về thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu công việc của Công ty trong năm 2021;

- Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC của công ty năm 2021 và chỉ đạo lập các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý theo quy định của pháp luật;
- Phê duyệt hạn mức vay vốn, bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng năm 2021;
- Quyết định và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện các công việc liên quan đến hoạt xây lắp, đầu tư, đấu thầu, chào giá.

3. Hoạt động của từng thành viên HĐQT:

HĐQT có các phiên họp mở rộng với sự tham dự của Ban kiểm soát và Ban điều hành; phối hợp với Ban kiểm soát trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để có thể đưa ra những chủ trương, định hướng kịp thời, phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Các thành viên tham dự họp đầy đủ, thảo luận, đưa ra các ý kiến đóng góp để HĐQT đưa ra các quyết sách phù hợp nhất.

Đề nghị quý cổ đông xem chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.vinaconex1.com.vn.

4. Thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS, Tổng giám đốc:

Đề nghị Quý cổ đông xem trong Báo cáo thường niên của Công ty được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.vinaconex1.com.vn.

5. Các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

Đề nghị quý cổ đông xem chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.vinaconex1.com.vn.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ban Tổng giám đốc, đứng đầu là Tổng giám đốc, đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Đăng ký kinh doanh. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc là những cán bộ có kinh nghiệm, năng lực, trình độ và tinh thần trách nhiệm. Tổng giám đốc đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng cơ chế làm việc minh bạch, phân quyền cụ thể để mỗi thành viên có thể phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo và chịu trách nhiệm trong lĩnh vực công tác được giao. Với vai trò là người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm cao nhất trong công tác điều hành, Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Tổng giám đốc thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ hàng tuần với các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban, đồng thời tổ chức họp theo chuyên đề công việc để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Ngoài việc tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Tổng giám đốc đã chủ động báo cáo công việc với Chủ tịch HĐQT nhằm xin ý kiến chỉ đạo đồng thời đánh giá, rà soát tình hình thực hiện hoạt động SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, Tổng giám đốc đã

quyết liệt chỉ đạo thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí, sắp xếp lại tổ chức bộ máy tổ chức nhân sự, cải thiện chế độ đãi ngộ cho CBNV.

- Trong hoạt động xây lắp, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực thực hiện công tác đấu thầu để tìm kiếm việc làm. Tuy nhiên, do bối cảnh khó khăn chung nên kết quả đạt được còn hạn chế. Các dự án thi công trong năm 2021 được chỉ đạo sát sao, quyết liệt, khắc phục khó khăn do dịch bệnh để đảm bảo triển khai đúng tiến độ, chất lượng. Đặc biệt, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt công tác quyết toán công trình và đã hoàn thành công tác quyết toán một số gói thầu/công trình như: 4/6 gói thầu với Tập đoàn Sunshine, công trình phần ngầm Tòa nhà South Building Pháp Vân, công trình Hệ thống cấp nước Thị xã Gia Nghĩa Đăk Nông, Công trình Tòa nhà Đại Đông Á, Công trình Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở dịch vụ Khu Công nghiệp Phố Nối Hưng Yên... Công tác rà soát, đối chiếu công nợ cũng được Ban điều hành coi là nhiệm vụ trọng tâm và chỉ đạo sát sao và đã xử lý thu hồi được một phần công nợ một số dự án dở dang kéo dài nhiều năm như: Cụm công trình của Tập đoàn Sunshine Liên kề 7 Nam Võ Cường, Công trình nhà ở liền kề Nam 32 (CĐT Lũng Lô 5), Công trình Tòa nhà HH01 Chúc Sơn, Công trình phần thân Tòa nhà Pháp Vân (Tasco)...
- Hoạt động tài chính, quản lý dòng tiền thu – chi hiệu quả, minh bạch, đáp ứng yêu cầu SXKD, không để xảy ra nợ quá hạn với các tổ chức tín dụng.
- Công tác quan hệ cổ đông, công bố thông tin tiếp tục được duy trì tốt.
- Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục phối hợp tốt với các tổ chức đảng, đoàn thể của Công ty và Tổng công ty trong việc chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; Quan tâm, tạo điều kiện cho công tác xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong Công ty. Tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động VINACONEX 1 hiện nay về cơ bản có tâm lý ổn định, yên tâm, tin tưởng vào kế hoạch, chiến lược phát triển của Ban lãnh đạo.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI TRONG NĂM 2021:

- Năm 2021, số lượng công trình Công ty thi công không nhiều, Công ty chưa tìm kiếm được nguồn việc mới để chuyển tiếp cho năm 2022 và các năm tiếp theo. Công tác làm hồ sơ pháp lý, thanh quyết toán công trình còn chậm ảnh hưởng đến việc thu hồi tiền sau khi kết thúc công trình.
- Sự thay đổi về tư duy, phương thức, tác phong làm việc của một bộ phận nhỏ CBNV còn chậm, ảnh hưởng tới năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc.
- Trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản hiện còn tồn tại một số công việc chưa được giải quyết dứt điểm như: quyết toán đầu tư dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1, bán hàng tại Tòa chung cư C1.

V. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022:

Trên cơ sở nhận định tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp và kéo dài, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD trong năm, nhưng với quyết vượt khó của toàn thể ban lãnh đạo và người lao động, HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như sau:

- Tập trung chỉ đạo, phối hợp và giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2022 được ĐHQĐ phê duyệt; xây dựng các kịch bản quản trị điều hành để hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đối với hoạt động SXKD của toàn Công ty.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản trị điều hành, tư duy, tác phong làm việc của từng cá nhân, bộ phận trong toàn hệ thống; đẩy mạnh thực hiện công tác sắp xếp lại cơ cấu tổ chức - lao động; hoàn thiện cơ chế trả lương và chế độ đãi ngộ cho người lao động.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh của VINACONEX 1 trong mọi lĩnh vực; đẩy mạnh công tác đấu thầu các dự án của chủ đầu tư có nguồn vốn tốt; triển khai công tác bán hàng tại dự án Tòa chung cư C1.
- Quản lý và sử dụng dòng tiền một cách khoa học, linh hoạt, đúng quy định, đảm bảo an toàn tài chính; tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quyết toán các dự án dở dang.
- Tập trung xử lý các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động đầu tư bất động sản đã nêu.

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin kính chúc Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Khắc Hải

PHỤ LỤC 1: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2021

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự/ủy quyền tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Hải	Chủ tịch	3/3	100%	Bổ nhiệm mới ngày 23/03/2021
2	Ông Hoàng Văn Trinh	Thành viên	3/3	100%	
3	Ông Đỗ Lê Tân	Thành viên	3/3	100%	
4	Nguyễn Minh Thắng	Thành viên	3/3	100%	Bổ nhiệm mới ngày 23/03/2021
5	Hoàng Thiệu Bảo	Thành viên	3/3	100%	Bổ nhiệm mới ngày 23/03/2021
6	Ông Dương Văn Mậu	Chủ tịch	0/3	100%	
7	Ông Nguyễn Xuân Đông	Thành viên	0/3	100%	
8	Ông Nguyễn Hữu Tới	Thành viên	0/3	100%	

1. Ông Nguyễn Khắc Hải – Chủ tịch HĐQT:

- ✓ Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT từng tháng, quý; Chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp HĐQT, Chủ tọa họp HĐQT.
- ✓ Ký ban hành các Quyết định thay mặt HĐQT và các vấn đề được HĐQT phân công theo Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
- ✓ Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; chỉ đạo việc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các vấn đề cần quyết nghị trong thời gian giữa các phiên họp HĐQT định kỳ để kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty.
- ✓ Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được HĐQT ủy quyền theo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT.

2. Ông Dương Văn Mậu – Chủ tịch HĐQT:

- ✓ Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT từng tháng, quý; Chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT; Chủ tọa cuộc họp HĐQT.
- ✓ Ký ban hành các Quyết định thay mặt HĐQT và các vấn đề được HĐQT phân công theo Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
- ✓ Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; chỉ đạo việc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các vấn đề cần quyết nghị trong thời gian giữa các phiên họp HĐQT định kỳ để kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty.
Thực hiện các quyền

3. Ông Hoàng Văn Trinh – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.
- ✓ Thực hiện nhiệm vụ Tổng giám đốc theo quy định tại Điều lệ Công ty; Trực tiếp chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở kế hoạch được ĐHCĐ phê duyệt, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ do HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc theo quy định tại Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

4. Ông Hoàng Thiệu Bảo – Thành viên HĐQT:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

5. Ông Nguyễn Minh Thắng – Thành viên HĐQT:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

6. Ông Nguyễn Xuân Đông – Thành viên HĐQT:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

7. Ông Nguyễn Hữu Tới – Thành viên HĐQT:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

8. Ông Đỗ Lê Tân – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.
- ✓ Phụ trách Phòng Kinh tế thị trường, Phòng Thiết bị vật tư và một số Ban điều hành thi công công trình.

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

Số: /2022/TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 1 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/03/2021;

Ngày 23/02/2022, Công ty cổ phần xây dựng số 1 đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH **Hãng kiểm toán Việt Nam** (AASC). Báo cáo tài chính năm 2021 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Tóm tắt một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2021 của công ty như sau:

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng Doanh thu	307.821.852.487
	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	307.821.852.487
	- Doanh thu hoạt động tài chính	6.513.197.992
	- Thu nhập khác	1.334.806.277
2	Lợi nhuận trước thuế	9.155.713.478
3	Lợi nhuận sau thuế	6.933.497.834

(Nguồn số liệu: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 tại BCTC đã được kiểm toán)

2. Bảng cân đối kế toán (tóm tắt) tại ngày 31/12/2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
I	Tổng tài sản	834.290.706.776	865.739.645.589
1	Tài sản ngắn hạn	769.560.018.908	806.720.052.875
	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.134.581.417	8.030.401.415
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.650.000.000	1.350.000.000
	Các khoản phải thu ngắn hạn	484.745.465.121	560.384.294.675

STT	Chi tiêu	31/12/2021	01/01/2021
	Hàng tồn kho	270.750.774.446	236.955.356.785
	Tài sản ngắn hạn khác	279.197.924	
2	Tài sản dài hạn	64.730.687.868	59.019.592.714
	Phải thu dài hạn	50.000.000	50.000.000
	Tài sản cố định	13.386.332.557	4.892.032.237
	Bất động sản đầu tư	48.932.675.212	50.375.809.528
	Tài sản dở dang dài hạn	1.352.675.429	1.352.675.429
	Đầu tư tài chính dài hạn	105.305.171	147.200.410
	Tài sản dài hạn khác	903.699.499	2.201.875.110
II	Nguồn vốn		
1	Nợ phải trả	588.331.491.803	626.713.928.450
1.1	Nợ ngắn hạn	587.944.251.803	626.473.928.450
	<i>Trong đó:</i>		
	- Phải trả người bán ngắn hạn	196.260.526.428	248.873.111.392
	- Phải trả ngắn hạn khác	177.758.969.397	163.614.587.816
	- Vay ngắn hạn	116.425.196.712	134.706.232.730
1.2	Nợ dài hạn	387.240.000	240.000.000
	Phải trả dài hạn khác	387.240.000	240.000.000
2	Vốn chủ sở hữu	245.959.214.973	239.025.717.139
	<i>Trong đó:</i>		
	- Vốn góp của chủ sở hữu	120.000.000.000	120.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	86.000.164	86.000.164
	- Quỹ đầu tư phát triển	70.020.770.628	70.020.770.628
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	55.852.444.181	48.918.946.347

(Nguồn số liệu: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021 tại BCTC đã được kiểm toán)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu, TCKT, TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Khắc Hải

Số:...../2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Theo Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 do Công ty TNHH Kiểm toán AASC kiểm toán, số liệu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần:	307.821.852.487
2. Lợi nhuận trước thuế	12.773.021.389
Thuế TNDN phải nộp năm 2021:	2.945.677.226
3. Lợi nhuận sau thuế:	9.827.344.163
4. Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối:	48.918.946.347
Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối:	58.746.290.510
- Dự kiến không chi trả cổ tức và các quỹ phúc lợi, khen thưởng từ lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2021 do dự án C1 chưa được phép bán hàng thu hồi vốn để có dòng tiền.	
Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển giao năm sau:	58.746.290.510

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Theo kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 dự kiến như sau:

1. Doanh thu thuần:	609.731.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế:	17.281.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế:	13.560.000.000
4. Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối đến hết năm 2022:	69.412.444.181
5. Dự kiến chi trả cổ tức từ lợi nhuận năm 2022 tỷ lệ 30%:	24.000.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Khắc Hải

Số:...../2022/TTtr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021
Kế hoạch chi trả năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ban hành ngày 23/03/2021;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ban hành ngày 23/03/2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần xây dựng số 1 như sau:

I. Thực hiện năm 2021: Tổng số: 900.000.000 đồng

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch HĐQT: 15.000.000 đồng x 12 tháng = 180.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT: 10.000.000 đồng x 4 người x 12 tháng = 480.000.000 đồng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 10.000.000 đồng x 12 tháng = 120.000.000 đồng
- Thành viên BKS: 5.000.000 đồng x 2 người x 12 tháng = 120.000.000 đồng

II. Kế hoạch năm 2022

1. Thù lao Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát:

- Trưởng ban kiểm soát: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Khắc Hải

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây dựng số 1 (sau đây gọi tắt là Công ty),
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty
- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2021.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2021 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên:

1. Cơ cấu Tổ chức Ban kiểm soát:

ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang và bầu bổ sung Bà Trần Thị Kim Oanh là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 của từ ngày 23/3/2021. Cụ thể thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 -2024 của Công ty hiện nay gồm:

- Ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm soát viên
- Ông Chu Quang Minh - Kiểm soát viên

2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên:

Trong năm 2021, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2021.
- Dự thảo và trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát công ty.
- Trình và đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty; Hỗ trợ công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán.
- Hỗ trợ công ty trong công tác rà soát tài liệu, chuẩn bị, tổ chức và điều hành ĐHĐCĐ thường niên 2021;

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021; thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành;
- Tham gia ý kiến, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty năm 2021.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban kiểm soát: Đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2021 đang trình ĐHĐCĐ.

Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021 của Công ty được đăng tải trên website của Công ty.

II. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành công ty.
- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Ban Kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 3 cuộc họp, ban hành 08 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng sau:

- Thông qua chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và tổ chức thành công Đại hội.
- Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 của công ty
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC của Công ty năm 2021.
- Phê duyệt phương án cho thuê diện tích văn phòng tầng 1 tòa C1 – Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 – số 289A Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà nội
- Phê duyệt hạn mức vay vốn, bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng năm 2021.
- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ của công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban giám đốc

- Ban giám đốc Công ty trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt thấp.
- Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế: Doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2021 đều giảm so với thực hiện năm 2020 và thấp hơn kế hoạch năm 2021 được ĐHĐCĐ phê duyệt, cụ thể: doanh thu chỉ bằng 79,1% thực hiện năm 2020 và 49,3% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế chỉ bằng 71,9% thực hiện năm 2020 và bằng 56,1% kế hoạch. Công ty dự kiến không chi trả cổ tức năm 2021 do đến hết năm 2021 dự án C1 chưa được phép bán hàng để thu hồi vốn nên công ty chưa có dòng tiền.

Lợi nhuận năm 2021 đạt thấp so với kế hoạch do doanh thu 2 hoạt động chính là xây lắp và đầu tư kinh doanh bất động sản đều không đạt kế hoạch; Lợi nhuận năm 2021 giảm so với thực hiện năm 2020 chủ yếu do trong năm 2020 có thu nhập lớn từ việc bán tài sản.

- Hoạt động xây lắp: Do tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi dịch covid 19, hoạt động xây lắp năm 2021 ghi nhận doanh thu 301,83 tỷ đồng, chỉ đạt 54,5% kế hoạch và bằng 86,9% so với thực hiện năm 2020; lợi nhuận gộp 14,08 tỷ đồng, đạt 51,5% kế hoạch, tuy nhiên tăng mạnh so với thực hiện năm 2020 (hoạt động xây lắp năm 2020 lỗ gộp 1,82 tỷ đồng).
- Hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản: Công ty hiện đang thực hiện 03 dự án: Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A - Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN; Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng Ninh và Dự án toà nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 - Khuất Duy Tiến, Q.Thanh Xuân, Hà Nội

Năm 2021 không ghi nhận doanh thu liên quan đến hoạt động này do vướng mắc về cơ chế chính sách và thủ tục; lợi nhuận gộp 2,6 tỷ đồng là do giảm giá vốn dự án DSK do trích trước chi phí các năm trước nhưng không phải thực hiện; trong khi kế hoạch doanh thu và lợi nhuận gộp hoạt động này tương ứng là 65.68 tỷ đồng và 15,15 tỷ đồng.

Trong năm 2021, công ty hoàn thành tầng 1, 2, 3 tòa C1 và đưa vào sử dụng, theo đó giá trị TSCĐ của Công ty tăng tương ứng là 10.669 triệu đồng.

- Hoạt động kinh doanh khác: Hoạt động cho thuê máy móc thiết bị, sàn văn phòng, kho và dịch vụ quản lý chung cư mang lại doanh thu 5,99 tỷ đồng và lợi nhuận gộp là 1,17 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nhiều so với năm 2020 (giảm 47,09 tỷ đồng) và so với kế hoạch (giảm 16,71 tỷ đồng), trong đó tác động lớn do năm 2021 Công ty được hoàn nhập dự phòng 9,55 tỷ đồng trong khi năm 2020 trích lập 33,32 tỷ đồng. Loại trừ yếu tố trích/hoàn nhập dự phòng, chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 giảm 4,22 tỷ so với thực hiện năm 2020 và giảm 7,15 tỷ đồng so với kế hoạch.
- Công tác thanh quyết toán & thu hồi công nợ: Đây là công tác được HĐQT và Ban điều hành tiếp tục quyết liệt đẩy mạnh thực hiện. Trong năm Công ty đã hoàn thành quyết toán nhiều gói thầu lớn (bao gồm một số công trình thi công xong từ trước năm 2020 và công trình thi công xong trong năm 2020). Trong năm Công ty đã tiếp tục thu hồi được công nợ của một số công trình tồn đọng từ lâu; đồng thời tiếp tục rà soát công nợ nội bộ của tất cả đơn vị trực thuộc, phân tích đánh giá và tìm biện pháp thu hồi.

Mặc dù Công ty đã quyết liệt thực hiện công tác quyết toán và thu hồi công nợ và đã quyết toán và thu hồi được công nợ tại nhiều công trình tồn đọng, tuy nhiên tại 31/12/2021 giá trị công nợ phải thu và hàng tồn kho vẫn chiếm tỷ trọng rất lớn trong tổng tài sản của công ty (chiếm 91%), gây ứ đọng vốn và rủi ro trong việc quyết toán và thu hồi công nợ.

- Ban Kiểm soát đánh giá, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong năm 2021 đã quyết liệt và tích cực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và giải quyết các vấn đề tồn tại, đưa Công ty vượt qua khó khăn do ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch covid 19 và những tồn đọng cũ để lại.

V. Thẩm định Báo cáo tài chính 2021

- Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021.
- Ý kiến của Kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Ban kiểm soát đánh giá, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cùng với ý kiến của kiểm toán viên phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 và kết quả kinh doanh năm 2021, Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.
- Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:
 - *Bảng cân đối kế toán*

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2021	1/1/2021
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	769.560.018.908	806.720.052.875
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.134.581.417	8.030.401.415
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.650.000.000	1.350.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	484.745.465.121	560.384.294.675
4	Hàng tồn kho	270.750.774.446	236.955.356.785
5	Tài sản ngắn hạn khác	279.197.924	
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	64.730.687.868	59.019.592.714
1	Các khoản phải thu dài hạn	50.000.000	50.000.000
2	Tài sản cố định	13.386.332.557	4.892.032.237
3	Bất động sản đầu tư	48.932.675.212	50.375.809.528
4	Tài sản dở dang dài hạn	1.352.675.429	1.352.675.429
5	Đầu tư tài chính dài hạn	105.305.171	147.200.410
6	Tài sản dài hạn khác	903.699.499	2.201.875.110
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	834.290.706.776	865.739.645.589
C	NỢ PHẢI TRẢ	588.331.491.803	626.713.928.450
1	Nợ ngắn hạn	587.944.251.803	626.473.928.450
2	Nợ dài hạn	387.240.000	240.000.000
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	245.959.214.973	239.025.717.139
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	834.290.706.776	865.739.645.589

- *Kết quả kinh doanh:*

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	307.821.852.487	388.951.234.062
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	289.977.594.057	381.071.166.786
3	Doanh thu hoạt động tài chính	6.513.197.992	1.825.754.666
4	Chi phí tài chính	12.441.513.707	13.341.755.774
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.792.351.102	49.883.195.524
6	Lợi nhuận khác	32.121.865	66.144.822.772

7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.155.713.478	12.625.693.416
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.933.497.834	9.647.673.742

VI. Đánh giá thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

1. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	KH 2021	TH 2021	TH/KH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	624.360	307.821	49,3%
2	Lợi nhuận sau thuế	12.368	6.933	56,1%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	0%	Dự kiến 0%	

2. Kết quả thực hiện các nội dung khác:

Công ty thực hiện tuân thủ các nội dung được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua, cụ thể:

- Công ty không thực hiện chi trả cổ tức và trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng 2020.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập là công ty thực hiện soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán BCTC cả năm 2021
- Chi trả thù lao HĐQT, BKS: Công ty thực hiện chi trả theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021
- Thực hiện các thủ tục ban hành Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát công ty theo đúng quy định sau khi được ĐHĐCĐ thông qua

VII. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành công ty:

- Tích cực tìm kiếm nguồn việc mới; siết chặt hơn nữa công tác quản lý điều hành, cải tiến công tác quản lý để tăng quy mô và tiến độ thi công, tiết giảm chi phí từ đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, uy tín, hình ảnh và thương hiệu của Công ty.
- Tiếp tục quyết liệt thực hiện công tác quyết toán và thu hồi công nợ với các chủ đầu tư và công nợ đội; Quản lý chặt chẽ chi phí và dòng tiền các công trình thi công.
- Tích cực hoàn thiện thủ tục pháp lý và đẩy nhanh công tác triển khai đầu tư và kinh doanh các dự án bất động sản để thu hồi vốn và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Phối hợp với các cổ đông lớn tìm giải pháp tạo bước phát triển đột phá cho Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2021 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty CP Xây dựng số 1 đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,
- Các thành viên BKS,
- Lưu TCHC.

Vũ Văn Mạnh

Số:...../2022/TTr-BKS

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

“V/v: Đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 1 (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Căn cứ kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 1 thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022 để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Các thành viên BKS;
- Lưu TCHC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Văn Mạnh

Số: /2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinaconex 1 do ĐHĐCĐ ban hành ngày 23/03/2021;
- Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 do có Đơn từ nhiệm đối với các ông/bà có tên sau:

1. Ông Dương Văn Mậu – Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày/03/2022 của ông Dương Văn Mậu xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT từ ngày/03/2022;

2. Ông Nguyễn Xuân Đông – Thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày/03/2022 của ông Nguyễn Xuân Đông xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT từ ngày/03/2022;

3. Ông Nguyễn Hữu Tới – Thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày/03/2022 của ông Nguyễn Hữu Tới xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT từ ngày/03/2022;

Do vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với các ông có tên trên do có đơn từ nhiệm. Việc miễn nhiệm có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Dương Văn Mậu

Số: /2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinaconex 1 do ĐHĐCĐ ban hành ngày 23/03/2021;
- Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 do có Đơn từ nhiệm của các ông/bà có tên sau đây:

1. Ông Dương Văn Mậu – Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày/03/2022 của ông Dương Văn Mậu xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát từ ngày/03/2022;

2. Ông Nguyễn Xuân Đông – Thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày/03/2022 của ông Nguyễn Xuân Đông xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát từ ngày/03/2022;

3. Ông Nguyễn Hữu Tới – Thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày/03/2022 của ông Nguyễn Hữu Tới xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát từ ngày/03/2022;

Do vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với các ông bà có tên trên do có đơn từ nhiệm. Việc miễn nhiệm có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Khắc Hải

Số: /2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 thay thế cho vị trí bị khuyết

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinaconex 1 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/03/2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 thay thế cho vị trí bị khuyết, cụ thể như sau:

Do có ... thành viên HĐQT là đã có đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị công ty.

Căn cứ vào số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, theo đó, số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 là 05 thành viên.

Vì vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 thay thế cho vị trí bị khuyết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCHC, TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Khắc Hải

Số: /2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 thay thế cho vị trí bị khuyết

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinaconex 1 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/03/2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 thay thế cho vị trí bị khuyết, cụ thể như sau:

Do có thành viên Ban kiểm soát là ...đã có đơn từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát công ty.

Căn cứ vào số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty v, theo đó, số lượng thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 là 03 thành viên.

Vì vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 thay thế cho vị trí bị khuyết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu TCHC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Khắc Hải



Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1

=====

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 23/03/2021;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần xây dựng số 1 ngày 23/03/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Xây dựng số 1 tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số .../2022-VC1/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 18/02/2022) hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020):

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 37.2 Điều lệ Công ty):

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và Công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty mẹ và tại Công ty.
- f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- g. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

ĐIỀU 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 25 Điều lệ Công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên.
- a. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

3.2 Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 36 Điều lệ Công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên của tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử chín (09) ứng cử viên.
- a. Trường hợp số lượng các ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3.3 Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu

- a. Số lượng thành viên HĐQT được bầu:

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng 1 thì số lượng Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 là 05 người.

Do có thành viên HĐQT từ nhiệm nên số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 23/03/2022 là người.

- b. Số lượng thành viên BKS được bầu:

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng 1 thì số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 là 03 người.

Do có thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 từ nhiệm nên số lượng Kiểm soát viên được bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 23/03/2022 là người.

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1 Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu HĐQT và Phiếu bầu BKS;
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết bầu HĐQT, BKS kèm theo mã số tham dự của cổ đông;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông tiến hành bầu tối đa cho số lượng thành viên HĐQT và BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử

5.1 Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

5.2 Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS được Đại hội cổ đông thông qua;

5.3 Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:

- Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
- Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu vào ô trống của số ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Ghi chú:

- ❖ Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp để thực hiện bầu HĐQT/BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương pháp nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là **không hợp lệ**.
- ❖ Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết/bầu cử.

ĐIỀU 6: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

6.1. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.

- 6.2. Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- 6.3. Phiếu có Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông/đại diện cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- 6.4. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- 6.5. Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua.
- 6.6. Cổ đông/đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu (ghi phiếu trên phiếu bầu).
- 6.7. Phiếu bầu không ghi các thông tin về cổ đông.

ĐIỀU 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - Phát phiếu bầu;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS (Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 14 và Điều 26 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- 8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số quyền biểu quyết bầu mà ứng cử viên nhận được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên nhận được số quyền biểu quyết bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và số lượng thành viên BKS được ĐHCĐ phê duyệt.
- 8.2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

ĐIỀU 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tổng số quyền biểu quyết bầu của các cổ đông tham gia bỏ phiếu (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; Tổng số quyền biểu quyết bầu nhận được của từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

9.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 Điều, được đọc công khai và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

HƯỚNG DẪN

BẦU ĐÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại ĐHCĐ là 3 người**.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 3) = 3.000.000 \text{ quyền biểu quyết bầu HĐQT.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu cho các ứng cử viên HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

- 1. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên HĐQT mà mình bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 3 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (3.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
- 2. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 3 ứng viên. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên HĐQT có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên HĐQT được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của mình (3.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu.
- Tổng số quyền biểu quyết bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 3.000.000 quyền biểu quyết bầu.
- Số ứng viên HĐQT cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 3 người.
- Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua.
- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN

BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng **thành viên Ban kiểm soát được bầu tại ĐHCĐ là 2 người**.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết bầu thành viên BKS của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 2) = 2.000.000 \text{ quyền biểu quyết bầu BKS.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên BKS theo một trong hai phương pháp sau:

- 1. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên BKS mà mình bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 2 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông Nguyễn Văn A (2.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
- 2. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên BKS mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 1 và tối đa là 2 ứng viên. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên BKS có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên BKS được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của mình (2.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu bầu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu.
- b. Tổng số quyền biểu quyết bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 2.000.000 quyền biểu quyết bầu.
- c. Số ứng viên BKS cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 5 người.
- d. Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên BKS đã được ĐHCĐ thông qua.
- e. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- f. Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.
- g. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.



PHIẾU BIỂU QUYẾT

CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Họ và tên cổ đông:

Số cổ phần sở hữu/đại diện:

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội			
2	Thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch			
3	Thông qua Danh sách Ban Thư ký			
4	Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử			
5	Thông qua Chương trình Đại hội			
6	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội			
7	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo Báo cáo số .../2022/BC-TGD ngày 22/03/2022 của Ban Tổng giám đốc			
8	Thông qua kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 theo Báo cáo số .../2022/BC-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
9	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số .../2022/BC-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
10	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch phân phối năm 2022 theo Tờ trình số .../2022/BC-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
11	Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Tờ trình số .../2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
12	Thông qua Báo cáo số .../2022/BC-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát			
13	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo Tờ trình số .../2022/TTr-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát			

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
14	Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024 đối với các ông theo Tờ trình .../2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
15	Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024 đối với các ông/bà theo Tờ trình .../2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
16	Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024 theo Tờ trình .../2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
17	Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024 theo Tờ trình .../2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị			
18	Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024			
19	Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024			
20	Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 - 2024			
21	Thông qua Biên bản của Đại hội			
22	Thông qua Nghị quyết của Đại hội			

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2022

Cổ đông /Đại diện cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này gồm **03 trang** và chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Cổ đông nộp lại phiếu này cho Ban tổ chức Đại hội sau khi đã ghi đầy đủ thông tin biểu quyết.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - Phiếu không do Công ty phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty trên phiếu biểu quyết).
 - Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 (VINACONEX 1)

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Trụ sở chính: Toà nhà D9 – đường Khuất Duy Tiến – Thanh Xuân Bắc – Thanh Xuân – Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100105479

Giấy chứng nhận ĐKDN do Sở kế hoạch đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/10/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/06/2018.

Hôm nay, vào hồi **08h00** ngày 23 tháng 03 năm 2022, tại Hội trường tầng 3, Toà nhà C1 Chung cư Vinaconex 1, đường Khuất Duy Tiến, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (Vinaconex 1) được tiến hành với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là 774 cổ đông là tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 12.000.000 cổ phần.

*(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số **V066/2022-VC1/VSD-ĐK** do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 18/02/2022).*

Đại hội đã nghe **bà Lê Thu Hạnh** - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (đăng ký tại thời điểm khai mạc vào hồi ...h...) là ... cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho ... cổ phần, tương đương với ...% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 1)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

Theo quy định của Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

(Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội; tại thời điểm ...h... ngày .../03/2022 thì tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là ... cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho ... cổ phần, tương đương với ...% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự).

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

1.2. Khách mời tham dự Đại hội bao gồm:

1.;
2. ...

- Đại diện các phòng ban, đơn vị trực thuộc của Công ty;

2. Khai mạc Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Thọ thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử (gọi tắt là Ban kiểm phiếu) để các cổ đông thông qua;
- Mời Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu lên làm việc.

2.1. Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bao gồm:

2.1.1. Đoàn Chủ tịch:

1. Ông Nguyễn Khắc Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- Chủ tọa Đại hội
- 2. Ông Hoàng Văn Trinh - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch
- 3. Ông - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch

1.1.2 Ban Thư ký:

Bà Nguyễn Thị Phương Linh – Thư ký công ty

2.1.3. Ban kiểm phiếu biểu quyết kiêm Ban bầu cử:

1. Ông Phạm Văn Thắng – PP. KTTC, Trưởng Ban
2. Bà Phạm Thị Huyền – PP. TCHC, thành viên
3. Bà Phạm Thùy Linh – PP. TCKT, thành viên
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa – P. KTTC, thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 2-4)** với kết quả như sau:

• **Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

• **Thông qua danh sách Ban Thư ký:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;

- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

3. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế Bầu cử

Đại hội đã nghe ông ... – TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc bằng hình thức ghi Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 5,6)** với kết quả như sau:

- **Thông qua Chương trình Đại hội**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

B. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. **Ông Hoàng Văn Trinh** - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số/2022/BC-TGD ngày 22/03/2022 của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty;
2. **Ông Nguyễn Khắc Hải** - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số/2022/BC-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2022;
3. **Ông Nguyễn Văn Hà** – Kế toán trưởng Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 về việc phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
4. **Ông Nguyễn Văn Hà** – Kế toán trưởng Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch phân phối năm 2022;
5. **Ông Nguyễn Văn Hà** – Kế toán trưởng Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị về phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022;
6. **Ông Vũ Văn Mạnh** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty, đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo số/2022/BC-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát trình Đại hội;
 - Tờ trình số/2022/TTr-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát về việc đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được Công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty)

C. PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình và phần bầu cử, **Ông Nguyễn Khắc Hải** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

[Chi tiết nội dung thảo luận của Đại hội]

E. PHẦN THƯ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông – Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 7-16)** với kết quả đối với từng nội dung trình ĐHCĐ như sau:

1. Thông qua Báo cáo số/2022/BC-TGD ngày 22/03/2022 của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 7)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- *Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- + *Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*
- + *Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*
- + *Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.*

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo số/2022/BC-TGD ngày 22/03/2022 của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

2. Thông qua Báo cáo số/2022/BC-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2022:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 8)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- *Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- + *Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*
- + *Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*

- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo số/2022/BC-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

3. Thông qua Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 9)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

4. Thông qua Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch phân phối năm 2022 của Công ty:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 10)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch phân phối năm 2022 của Công ty.

5. Thông qua Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 11)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022

6. Thông qua Báo cáo số/2022/BC-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 12)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo số/2022/BC-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

7. Thông qua Tờ trình số/2022/TTr-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát về việc đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 13)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- *Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- + *Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*
- + *Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*
- + *Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.*

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số/2022/TTr-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát về việc đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

F. PHẦN THỨ NĂM – MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ , BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY, NHIỆM KỲ 2019 – 2024

Ông Nguyễn Khắc Hải – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội:

1. Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 14)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- *Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- *Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.*
- + *Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*
- + *Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ;*
- + *Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.*

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo nội dung Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị.

2. Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 15)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị.

3. Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 16)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo nội dung Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị.

4. Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 17)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị.

5. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 18)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo nội dung Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị.

6. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 19)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị.

Ông Phạm Văn Thắng - Trưởng Ban Bầu cử trình bày trước Đại hội trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024, bao gồm:

- (a) Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024, bao gồm:.....
 1. Ông/Bà
 2. Ông/Bà
- (b) Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024, bao gồm:.....
 1. Ông/Bà
 2. Ông/Bà

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 20)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Ông Phạm Văn Thắng hướng dẫn Đại hội bầu cử

Đại hội tiến hành bầu cử.

Đại hội đã tiến hành bầu cử bổ sung [...] thành viên HĐQT và [...] thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 theo danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua, kết quả bầu cử như sau:

(a) Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 :

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết bầu nhận được
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		

(b) Kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết bầu nhận được
1.		
2.		
3.		

→ **Như vậy**, với kết quả bầu cử như trên, ứng cử viên đã trúng cử bổ sung vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 là các ông/bà có tên sau đây:

Ứng viên đã trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 , gồm:

1. Ông.....

2. Ông.....

Như vậy, kể từ ngày 23/03/2022 danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 sau khi bầu cử bổ sung bao gồm:

1. Ông ... – Chủ tịch HĐQT

2. Ông.....

3. Ông.....

4. Ông.....

5. Ông.....

Ứng viên đã trúng cử vào BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:

1. Ông.....

2. Ông.....

Như vậy, kể từ ngày 23/03/2022 danh sách thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024, sau khi bầu cử bổ sung bao gồm:

1. Ông.....
2. Ông.....
3. Ông.....

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được bầu bổ sung ra mắt Đại hội

G. PHẦN THỨ SÁU – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Phương Linh thay mặt Ban Thư ký Đại hội lên trình bày Biên bản/Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản/Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết (mục số 21, 22)** với kết quả như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

H. PHẦN THỨ BẢY – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng số 1.
2. Biên bản này được lập hồi ...h... phút cùng ngày và được lập thành 02 bản và có giá trị như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhân

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GDCK Hà Nội (để báo cáo);
- Tổng công ty VINACONEX (để báo cáo)
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để t/h);
- Các Phòng ban chức năng (để t/h);
- Các cổ đông (đăng trên Website VINACONEX 1);
- Lưu TK.
-

Nguyễn Khắc Hải

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 (VINACONEX 1)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/03/2021;

Căn cứ Biên bản họp số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/3/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty;

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 của Công ty cổ phần VINACONEX 1 theo Báo cáo số/2022/BC-TGD ngày 22/03/2022 của Ban Tổng giám đốc Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ **Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021:**

Đơn vị: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	KH năm 2020	TH năm 2021	TH/KH năm 2021
1. Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ			%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ			%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ			%
4. Cổ tức	%			--

❖ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Đơn vị: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	KH năm 2021	KH năm 2022	TH2021/KH2022
1. Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ			%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ			%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ			%
4. Cổ tức	%			

ĐIỀU 2: Thông qua kết quả công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị theo Báo cáo số/2022/BC-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 5: Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 6: Thông qua Báo cáo số/2022/BC-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

ĐIỀU 7: Thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo Tờ trình số/2022/TTr-BKS ngày 22/03/2022 của Ban Kiểm soát.

Điều 8: Thông qua kết quả kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

8.1 Chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 đối với theo Đơn từ nhiệm ngày

8.2 Thông qua kết quả bầu bổ sung..... thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024 đối với ông/bà

Như vậy, Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 23/03/2022 gồm có thành viên, cụ thể như sau:

- Ông /bà
- Ông/bà.....

Điều 9: Thông qua kết quả kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

9.1 Chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 đối với theo Đơn từ nhiệm ngày

9.2 Thông qua kết quả bầu bổ sung..... thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024 đối với ông/bà

Như vậy, Ban kiểm soát Công ty kể từ ngày 23/03/2022 gồm có thành viên, cụ thể như sau:

- Ông /bà
- Ông/bà.....

ĐIỀU 10: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 23/03/2022.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Tổng công ty VINACONEX (để báo cáo)
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để t/h);
- Các Phòng ban chức năng (để t/h);
- Website VINACONEX 1 (thay cho thông báo);
- Lưu TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nguyễn Khắc Hải